TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 03-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Ông Lục Kim Thanh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh BìnhDương tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Châu Duy B, sinh năm 1990 tại B; hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh B; chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Minh T, sinh năm 1964 và bà Lâm Thị T1, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: Không; ngày 03/5/2021, bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 03/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Mỹ Phước tuần tra phát hiện Châu Duy B và Phạm Chí T2, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Tạ A, huyện Đ, tỉnh C đang đứng trước dãy nhà trọ D cạnh đường N, thuộc khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành

chính. Qua kiểm tra phát hiện dưới chân của B có 01 bóp da màu nâu, bên trong có một đoạn băng keo màu xanh được cuộn tròn bên trong có 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. B khai nhận bóp da màu nâu và 03 gói nylon hàn kín là của B, tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon là ma túy đá (Methamphetamine) nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn băng keo màu xanh được cuộn tròn, bên trong cuộn băng keo có chứa 03 (ba) gói nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 227/MT-PC09 ngày 10/5/2021 và Kết luận giám định bổ sung số 227A/MT-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4835 gam (M3), 0,2062 gam (M1); 0,2126 gam (M2), loại Methamphetamine.

Qúa trình điều tra, Châu Duy B khai nhận: B sử dụng ma túy đá từ cuối năm 2019. Do cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2021 đến ngày 02/5/2021, B mua ma túy đem về sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác, cho sử dụng tại phòng trọ số 17, nhà trọ D thuộc khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B, nơi B thuê ở cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/4/2021, B đi đến đoạn đường DC7 – XC7 thuộc phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát gặp đối tượng T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được 04 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng (trong đó có 01 gói ma túy lớn và 03 gói ma túy nhỏ).

Khoảng 22 giờ ngày 29/4/2021, Dương Trương K, sinh ngày 15/4/2003, hộ khẩu thường trú: Ấp Bến Gỗ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau điện thoại cho B hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. B đồng ý và lấy một phần ma túy trong gói ma túy lớn mua chiết ra 01 gói ma túy nhỏ rồi hàn kín lại. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, K đến phòng trọ của B và cầm theo một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tại đây, B bán cho K 01 gói ma túy đá vừa chiết ra được K lấy ma túy đổ vào nỏ thủy tinh rồi cùng B sử dụng tại phòng trọ của B.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/4/2021, Phạm Chí T2, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Ấp Xóm Mới, xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đến phòng trọ của B hỏi mua 100.000 đồng ma túy. B đồng ý và tiếp tục lấy một phần ma túy trong 01 gói ma túy lớn chiết ra 01 gói nhỏ bán cho T2. T2 lấy ma túy vừa mua của B đổ vào nỏ thủy tinh để tại phòng trọ của B rồi cùng sử dụng tại phòng trọ của B.

Khoảng 17 giờ ngày 01/5/2021, Dương Trương K nhắn tin qua tài khoản zalo cho B hỏi mua 60.000 đồng ma túy đá, B đồng ý và lấy một phần ma túy trong gói ma túy lớn chiết ra một gói nhỏ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, B cầm gói ma túy chiết ra được đem đến nhà trọ K tại khu phố 4, phường M bán cho K.

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 02/5/2021, Phạm Chí T2 đến phòng trọ của B và hỏi mua ma túy. B đồng ý và lấy một phần ma túy trong gói ma túy lớn chiết ra một gói nhỏ và bán nợ cho T2. T2 lấy ma túy đổ ra nỏ thủy tinh có sẵn tại phòng trọ của B rồi cùng B sử dụng.

Khoảng 19 giờ ngày 02/5/2021, Phạm Chí T2 đến phòng trọ của B chơi. Đến khoảng 21 giờ ngày 02/5/2021, K mang thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng và 01 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đồng mà B nhờ mua đến cho B. Tại đây, B lấy gói ma túy lớn bán cho K, trừ tiền mua thẻ cào điện thoại. K lấy ma túy đổ vào nỏ thủy tinh rồi cùng B và T2 cùng nhau sử dụng.

Đến khoảng 00 giờ ngày 03/5/2021, B và Phạm Chí T2 đi mua đồ ăn, nước uống về đến trước nhà trọ D thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện 03 gói ma túy trên người B.

Ngày 01/6/2021, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính phạt tiền Phạm Chí T2 và Dương Trương K, mỗi người 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSBC ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố:

Bị cáo Châu Duy B về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 19/CT-VKSBC ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Châu Duy B mức án từ 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Châu Duy B mức án từ 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 227/PC09 có chữ ký của Châu Duy B (người chứng kiến), chữ ký Bùi Trung Chánh (cán bộ nhận mẫu), Trần Hoàng Huy (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong M1 = 0,1475 gam, M2 = 0,1629gam, M3 = 0,4081gam (theo Kết luận giám định số 227/MT – PC09 ngày 10/5/2021).

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bóp da màu đen và sim số 0816610490.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng của bị cáo Châu Duy B.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính của bị cáo, cụ thể bị cáo thu lợi bất chính số tiền 350.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính. Do đó, căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần buộc bị cáo phải nộp số tiền mà bị cáo thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Châu Duy B mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2021 đến ngày 02/5/2021, bị cáo Châu Duy B có hành vi tàng trữ 0,9023gam Methamphetamine nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy túy và trong khoảng thời gian trên bị cáo đã bán cho Dương Trương K 03 lần và Phạm Chí T2 02 lần.

Sau các lần bán ma túy cho K và T2, bị cáo B cho Dương Trương K và Phạm Chí T2 sử dụng địa điểm là phòng trọ số 17 nhà trọ D của B Thuê để cho K và T2 sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi trên của bị cáo Châu Duy B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương truy tố bị cáo Châu Duy B về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các T2 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, T2 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất: Ma túy là chất được Nhà nước độc quyền quản lý, việc sử dụng trái phép, không đúng mục đích, liều lượng thì nó sẽ trở thành chất cực kỳ độc hại; không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình, xã hội và là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo Châu Duy B biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố T2 thực hiện. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để bị cáo tự cai nghiện cũng như bị cáo có thời gian lao động, học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức của mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội khi quay lại hòa nhập với cộng đồng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông ngoại Lâm Hòa Hiệp là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Châu Duy B không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 227/PC09 có chữ ký của Châu Duy B (người chứng kiến), chữ ký Bùi Trung Chánh (cán bộ nhận mẫu), Trần Hoàng Huy (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong M1 = 0,1475 gam, M2 = 0,1629gam, M3 = 0,4081gam (theo Kết luận giám định số 227/MT – PC09 ngày 10/5/2021). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành. Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần phải tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bóp da màu đen và sim số 0816610490. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần phải tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng của bị cáo Châu Duy B. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Đối với số tiền thu lợi bất chính của bị cáo, cụ thể bị cáo thu lợi bất chính số tiền 350.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính. Do đó, căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần buộc bị cáo phải nộp số tiền mà bị cáo thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2022 và ngày 23/02/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

[5] Đối với đối tượng tên T3 không rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy cho bị cáo B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã xác minh nhưng không xác định được nên không đề cập xử lý. Đối với các đối tượng Dương Trương K và Phạm Chí T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 01/6/2021, Công an thị xã đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Chí Tính và Dương Trương K là có căn cứ.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Châu Duy B phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Châu Duy B phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Châu Duy B 07(bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Châu Duy B phạm tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Châu Duy B 07(bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Bị cáo Châu Duy B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 03/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 227/PC09 có chữ ký của Châu Duy B (người chứng kiến), chữ ký Bùi Trung Chánh (cán bộ nhận mẫu), Trần Hoàng Huy (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong M1 = 0,1475 gam, M2 = 0,1629gam, M3 = 0,4081gam (theo Kết luận giám định số 227/MT – PC09 ngày 10/5/2021); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bóp da màu đen và sim số 0816610490.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng (Vi vo V3, không kiểm tra được số IMEI, điện thoại bị bung nắp lưng, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo Châu Duy B.

- Buộc bị cáo Châu Duy B phải nộp số tiền 350.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2022 và ngày 23/02/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Châu Duy B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hồ Thị Hoa